

Số: 3513 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1825/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 524 /TTr-SLĐTBXH ngày 09 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch tổng thể).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, các PVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

65

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Việt Dũng



**KẾ HOẠCH TỔNG THỂ
TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC HỘI NHẬP QUỐC TẾ VỀ LAO ĐỘNG VÀ
XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ĐẾN NĂM 2020 VÀ
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

*(Kèm theo Quyết định số 3513 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2017
của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế hoạch này nhằm đề ra các nhiệm vụ và phân công cụ thể cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ phận chuyên môn thuộc Sở chủ trì và chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Chiến lược) và Quyết định số 1825/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Yêu cầu

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn của thành phố, mục tiêu về lao động và xã hội; bám sát nội dung đề ra của Chiến lược, xác định rõ nhiệm vụ, khung thời gian và kết quả sản phẩm đầu ra để đánh giá tính sát thực và hiệu quả;

- Đề cao trách nhiệm và tính chủ động tham mưu triển khai thực hiện của các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong và ngoài sở cùng với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Huy động tổng thể các nguồn lực cho các hoạt động đem lại hiệu lực, hiệu quả trong quản lý.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG

Chi tiết tại phụ lục kèm theo.

III. KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Giai đoạn 2017 - 2020

- Tổ chức triển khai Kế hoạch sau khi ban hành;

- Rà soát tất cả các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực lao động – xã hội của thành phố từ năm 2016 đến năm 2020, nghiên cứu bổ sung mục tiêu và giải pháp thực hiện một cách toàn diện, đầy đủ. Các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, hằng quý cho từng lĩnh vực, từng công việc cụ thể để triển khai thực hiện;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết hằng năm việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ. Năm 2017 sơ kết kế hoạch vào cuối năm, từ năm 2018 lồng ghép đánh giá hằng năm vào báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành mục riêng;

- Quý 3 năm 2020, tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện kế hoạch, đánh giá cụ thể các nội dung kế hoạch rút ra những bài học kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo đi vào chiều sâu thực hiện chiến lược. Xây dựng các Đề án mới, chương trình mới giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2025 – 2030.

2. Giai đoạn 2021 đến 2030

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện của giai đoạn 2017 - 2020 và tình hình thực tế, định hướng phát triển kinh tế xã hội của thành phố; xây dựng các chương trình mục tiêu kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo với phương châm phát triển theo chiều sâu, nâng cao chất lượng hội nhập quốc tế nhất là chất lượng cuộc sống nhân dân và chất lượng nguồn nhân lực.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo, huy động các nguồn kinh phí từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các cơ quan đơn vị trong nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các Sở, ngành của thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này lập và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của đơn vị để bố trí dự toán hằng năm theo quy định. Tăng cường huy động các nguồn lực bên ngoài để thực hiện kế hoạch.

3. Đối với các địa phương, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng dự toán trình UBND các quận, huyện quyết định.

4. Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí hằng năm cho các sở, ngành lồng ghép với nhiệm vụ của ngành để thực hiện Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn của Sở được phân công nhiệm vụ, xây dựng và thực hiện các hoạt động cụ thể; lồng ghép vào Chương trình công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm để thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Cử 01 (một) cán bộ kiêm nhiệm làm đầu mối về công tác hội nhập quốc tế để tổng hợp và thường xuyên báo cáo kịp thời cho UBND thành phố và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Chỉ đạo Văn phòng Sở hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện hằng quý, năm và thực hiện theo khung thời gian Kế hoạch này cho UBND thành phố và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Các Sở, ngành khác

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo Kế hoạch tổng thể này; chỉ định bộ phận đầu mối và 01 (một) cán bộ chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo gửi danh sách về Văn phòng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này về Văn phòng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND thành phố và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

Chỉ đạo cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các phòng, ban có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể này tại địa phương, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và triển khai các hoạt động cụ thể thực hiện Kế hoạch tổng thể, lồng ghép với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chịu trách nhiệm về kết quả trên địa bàn;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, tiến hành sơ kết, tổng kết; định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể ở địa phương về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Giao cho Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội làm đầu mối và chỉ định 01 (một) cán bộ kiêm nhiệm chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo gửi danh sách về Văn phòng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể này, nếu thấy cần điều chỉnh, bổ sung những nội dung cụ thể, đề nghị các sở, ngành liên quan báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030)

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp							
I. Hội nhập quốc tế về lao động - việc làm										
1	Tiếp tục thực hiện Chương trình “có việc làm” của thành phố	P. Việc làm - ATLĐ	Các phòng, Chi cục PCTNXH, đơn vị của Sở có liên quan	Các Sở có liên quan; LĐLĐ TP, BQL các KCN và CX; BQL KCN cao.	Phòng LĐTĐXH các quận, huyện	2016-2030	+ Sơ kết hằng năm và Tổng kết KH 6630/KH-UBND giai đoạn 2016-2020. + Tham mưu ban hành KH và triển khai thực hiện giai đoạn tiếp theo	Văn phòng Sở	Mục tiêu và giải pháp cụ thể tại Kế hoạch các giai đoạn	
2	Phát triển và dự báo thị trường lao động; dự báo nguồn nhân lực TP. Nâng cao năng lực dịch vụ việc làm. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.	P. Việc làm - ATLĐ	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Các Sở, ngành có liên quan, TTDVVL TP thuộc Sở	Phòng LĐTĐXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các bảng kết quả điều tra thu thập thông tin thị trường lao động. + Các dữ liệu kết quả dự báo. + Báo cáo định kỳ hằng năm, 5 năm.	Văn phòng Sở		
3	Quản lý Tiền lương DNNN và DN cổ phần NN chi phối	P. Lao động TL-BHXH		Sở Tài chính, Sở chủ quản		2016-2030	+ Phê duyệt quỹ lương DN; + Các báo cáo định kỳ	Lãnh đạo Sở		

TT	Các hoạt động	Sở Lao động-TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp							
I. Hội nhập quốc tế về lao động - việc làm (tiếp theo)										
4	Phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động theo pháp luật (BHXH, BHYT, BHTN)	P. Lao động TL-BHXH	Thanh tra Sở, Các phòng liên quan	LĐLĐ TP, CATP, BHXH, Các Sở liên quan	UBND, Phòng LĐTĐXH các quận, huyện	2016-2030	+ Không để xảy ra đình công bất hợp pháp. + Tham mưu ban hành Kế hoạch tuyên truyền pháp luật lao động các giai đoạn. + Các báo cáo định kỳ	Lãnh đạo Sở		
5	Thúc đẩy công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp về xây dựng hệ thống an toàn tại nơi làm việc. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra ATVSLĐ	P. Việc làm - ATLĐ	Thanh tra sở; Các phòng có liên quan	Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan	Phòng LĐTĐXH quận, huyện	2016-2030	+ Phát động tháng hành động AT, VSLĐ hằng năm. + Triển khai, báo cáo định kỳ và tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra	Lãnh đạo Sở		
6	Nâng cao năng lực thanh tra lao động đáp ứng yêu cầu quản lý lao động hiệu quả trong quá trình hội nhập	Thanh tra Sở	Văn phòng sở	Thanh tra TP; Sở Nội vụ; LĐLĐ TP;	Phòng LĐTĐXH quận, huyện	2016-2030	+ Năng lực thanh tra đáp ứng được yêu cầu. + Các cuộc thanh tra kịp thời. + Bổ sung các trang thiết bị cần thiết cho hoạt động thanh tra.	Lãnh đạo Sở		

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp						
II. Hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp									
1	Áp dụng thực hiện các quy định về tiêu chuẩn kỹ năng nghề, tiêu chuẩn giáo viên; chương trình, giáo trình đào tạo; kiểm định chất lượng đào tạo phù hợp với khu vực và quốc tế. Đào tạo giáo viên GDNN đạt chuẩn.	P. Dạy nghề	Các phòng có liên quan.	Các ngành liên quan và các Cơ sở GDNN	Phòng LĐTĐBXH quận, huyện	2016-2030	+ Các báo cáo thực hiện công tác Giáo dục nghề nghiệp và báo cáo chuyên đề các năm và giai đoạn. + Các lớp đào tạo và đào tạo lại giáo viên (nhà nước hỗ trợ và xã hội hoá) + Khả năng đáp ứng về chất lượng kiểm định phù hợp tiêu chuẩn đặt ra của khu vực và quốc tế	Lãnh đạo Sở	
2	Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đào tạo trong lĩnh vực giáo dục đào tạo. Tăng cường liên kết đào tạo với cơ sở nước ngoài và doanh nghiệp	P. Dạy nghề	Các phòng có liên quan.	Các ngành liên quan và các Cơ sở GDNN	UBND các quận, huyện	2016-2030	+ Hoàn thành XD Trường CĐ nghề nghiệp chất lượng cao của thành phố. + Hình thành hệ thống trường, nghề chất lượng cao đạt chuẩn khu vực ASEAN và quốc tế theo quy hoạch. + Các báo cáo Liên kết đào tạo	Lãnh đạo sở	

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp						
III. Hội nhập quốc tế về an sinh xã hội									
1	Nghiên cứu các tiêu chí đánh giá, thước đo về an sinh xã hội của khu vực và quốc tế tham mưu UBND thành phố để ban hành theo thẩm quyền các chuẩn và tiêu chí cho phù hợp	P. Bảo trợ xã hội	P. Trẻ em – BĐG; P. NCC; P. LĐ-TL và các phòng có liên quan	BHXH TP, các ngành có liên quan	UBND, Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các Đề án về chuẩn nghèo, cận nghèo qua các giai đoạn; về mức trợ cấp cho đối tượng xã hội.	Lãnh đạo sở	
2	Thực hiện giảm nghèo bền vững theo phương pháp tiếp cận đo lường nghèo đa chiều; thu hẹp khoảng cách thành thị và nông thôn; đảm bảo công bằng xã hội	P. Bảo trợ xã hội	Các phòng có liên quan	Các ngành có liên quan	UBND, Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các báo cáo hằng năm và giai đoạn thực hiện Chương trình giảm nghèo. + Ban hành chương trình giảm nghèo từng giai đoạn. + Kết quả giảm nghèo hằng năm so với mục tiêu đề ra	Văn phòng sở	
3	Thực hiện chính sách và bổ sung, sửa đổi hoàn thiện chính sách bảo trợ xã hội; chế độ trợ cấp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em mồ côi... đảm bảo cuộc sống	P. Bảo trợ xã hội	Các phòng có liên quan	Các ngành có liên quan	UBND, Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các báo cáo thực hiện chính sách bảo trợ xã hội định kỳ năm, giai đoạn + Các đề án tham mưu điều chỉnh bổ sung chính sách.	Văn phòng sở	

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp						
III. Hội nhập quốc tế về an sinh xã hội (tiếp theo)									
4	Tăng cường bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng ngừa và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị buôn bán. Phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; phát triển, hỗ trợ trẻ em tiếp cận hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em thuận lợi, công bằng và hiệu quả	P.Trẻ em – Bình đẳng giới	P.BTXH và các phòng có liên quan. Chi cục PCTNXH, Trung tâm cung cấp DVCTXH, cơ sở BTXH	Các Sở ngành có liên quan	UBND, Phòng LĐTĐXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các Chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em từng giai đoạn, năm. + Các báo cáo Sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn về thực hiện các chương trình, kế hoạch.	Lãnh đạo sở	
5	Thực hiện bình đẳng giới, ưu tiên thu hẹp khoảng cách giới, xóa dần định kiến và bất bình đẳng giới trong đời sống xã hội, trong việc làm và quan hệ gia đình.	P.Trẻ em – Bình đẳng giới	Các phòng có liên quan	Các Sở ngành có liên quan	UBND, Phòng LĐTĐXH các quận, huyện	2016-2030	+ Các Chương trình, kế hoạch BDG từng giai đoạn, năm. + Xây dựng một số mô hình BDG + Các báo cáo thực hiện CT, KH hằng năm, giai đoạn.	Văn phòng sở	
6	Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cho người dân tại cộng đồng.	P. Bảo trợ xã hội	P. TE-BĐG, TT cung cấp DVCTXH	Các Sở ngành có liên quan	Phòng LĐTĐXH	2016-2030	+ Các mô hình trợ giúp XH. + Các báo cáo định kỳ	Văn phòng sở	

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp						
III. Hội nhập quốc tế về an sinh xã hội (tiếp theo)									
7	Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp nạn nhân buôn bán người; phòng, chống tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác cai nghiện và quản lý sau cai; hỗ trợ đối tượng sau cai nghiện tiến bộ hòa nhập cộng đồng, hoàn lương về việc làm.	Chi cục PCTNX H	Các phòng có liên quan.	Công an TP, Các Sở, ngành có liên quan, các đoàn thể	UBND, Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016- 2030	+ Các Chương trình, kế hoạch Phòng chống tệ nạn XH từng giai đoạn, năm. + Các báo cáo Sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn về thực hiện các chương trình, kế hoạch.	Lãnh đạo sở	
IV. Hội nhập ASEAN về lao động và xã hội									
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đến năm 2025	Phòng Lao động Tiền lương – Bảo hiểm xã hội	Các phòng có liên quan.	Sở Ngoại vụ và các sở, ngành có liên quan	Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016- 2025	+ Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN đến năm 2025. + Báo cáo định kỳ.	Lãnh đạo sở	

TT	Các hoạt động	Sở Lao động- TB&XH		Cơ quan phối hợp cấp thành phố	Cơ quan phối hợp cấp địa phương	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị giám sát	Ghi chú
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp						
V. Các hoạt động khác cho điều kiện hội nhập									
1	Đề án thiết lập dữ liệu hội nhập quốc tế về lao động – xã hội	Văn phòng sở	Tất cả các phòng, đơn vị thuộc sở	Sở TTTT, Các sở, ngành có liên quan	Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016-2025 có lộ trình	+ Hệ thống dữ liệu theo lĩnh vực và có phần mềm quản lý	Lãnh đạo sở	
2	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, CCVC làm công tác hội nhập quốc tế	Văn phòng sở	Tất cả các phòng, đơn vị thuộc sở	Sở Nội vụ, Các sở, ngành có liên quan	Phòng LĐTBXH các quận, huyện	2016-2025 có lộ trình	+ Số lượng và chất lượng cán bộ, CCVC tham gia đạt yêu cầu	Lãnh đạo sở	